

Số: 197/BC-STP

An Giang, ngày 19 tháng 7 năm 2021

## BÁO CÁO

### **Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy chế xét tặng giải thưởng Tôn Đức Thắng**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2074/LĐLĐ ngày 06/7/2021 của Liên đoàn Lao động tỉnh về việc thẩm định dự thảo Quyết định, Quy chế giải thưởng cấp tỉnh mang tên Chủ tịch Tôn Đức Thắng. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

#### **I. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo**

1. Phạm vi điều chỉnh: Điều 1 dự thảo quy định

##### **“Điều 1: Phạm vi điều chỉnh**

*Quy chế này quy định về đối tượng, nguyên tắc, lĩnh vực, điều kiện, tiêu chuẩn, cơ cấu Giải thưởng, mức thưởng, hình thức tổ chức và thực hiện của Hội đồng xét chọn Giải thưởng cấp tỉnh mang tên Chủ tịch Tôn Đức Thắng (sau đây gọi tắt là giải thưởng Tôn Đức Thắng).”*

a) Điều chỉnh dấu hai chấm (:) thành dấu chấm (.) sau Điều 1.

b) Đề xuất bỏ cụm từ “*lĩnh vực*” vì thừa, bỏ cụm từ “*mức thưởng*” vì đã có “*cơ cấu Giải thưởng*”. Điều chỉnh cụm từ: “*Hình thức tổ chức và thực hiện*” thành “*hoạt động*”.

c) Đề nghị điều chỉnh cụm từ “*Giải thưởng cấp tỉnh mang tên Chủ tịch Tôn Đức Thắng*” thành “*Giải thưởng Tôn Đức Thắng*” và bỏ cụm từ trong ngoặc đơn tại Điều 1 dự thảo.

2. Đối tượng áp dụng: Điều 3 dự thảo quy định:

##### **“Điều 3. Đối tượng áp dụng**

*Cá nhân là đoàn viên, CNVLD đang làm việc trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập (có tổ chức Công đoàn) thuộc các đơn vị trên địa bàn tỉnh, cụ thể:*

- + Công nhân trực tiếp sản xuất có tay nghề, bậc thợ từ 2/5, 3/6, 4/7 trở lên.
- + Kỹ sư trực tiếp sản xuất hoặc trực tiếp điều hành sản xuất (hiện đang giữ chức vụ quản đốc, phó quản đốc phân xưởng, đội trưởng, tổ trưởng tổ sản xuất).
- + Lực lượng y bác sỹ, nhân viên, người lao động ngành y tế.
- + Lực lượng giáo viên, cán bộ, nhà giáo, người lao động ngành giáo dục.”

a) Bỏ cụm từ “*Lực lượng*” tại quy định trên. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát việc áp dụng giải thưởng đối với nhóm đối tượng “+ *Lực lượng y bác sỹ, nhân viên, người lao động ngành y tế.*”

+ *Lực lượng giáo viên, cán bộ, nhà giáo, người lao động ngành giáo dục.*” tại Điều 3 dự thảo. Vì, nhóm đối tượng này đã áp dụng quy định chung về thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh. Trường hợp được xét tặng giải thưởng Tôn Đức Thắng thì vì sao các viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị khác trên địa bàn tỉnh không được xét tặng.

b) Đề nghị điều chỉnh hình thức trình bày của Điều 3 theo bố cục điều, khoản, điểm quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

## **II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật**

Theo đề nghị của cơ quan soạn thảo, nhằm vinh danh khen thưởng cho các đoàn viên là đội ngũ kỹ sư, đội ngũ y, bác sỹ, giáo viên, người lao động có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đề tài nghiên cứu khoa học thiết thực, được áp dụng vào quá trình lao động sản xuất kinh doanh, công tác chuyên môn. Giáo dục thế hệ trẻ học tập tấm gương của Chủ tịch Tôn Đức Thắng, nghiên cứu sáng tạo trong lao động, sản xuất. Do đó, việc ban hành Giải thưởng Tôn Đức Thắng để áp dụng trên địa bàn tỉnh là cần thiết.

Khoản 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

**“Điều 28. Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:*

*3. Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương.”.*

Căn cứ quy định trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Tôn Đức Thắng trên địa bàn tỉnh An Giang là ***cần thiết và đúng thẩm quyền.***

## **III. Dự thảo Quyết định**

1. Đề xuất điều chỉnh tên gọi dự thảo Quyết định như sau: “**Ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Tôn Đức Thắng trên địa bàn tỉnh An Giang**”.

2. Đề nghị in nghiêng toàn bộ căn cứ ban hành dự thảo Quyết định. Căn cứ cuối cùng quy định: “*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số .....TTr-SNV ngày ..... tháng ..... năm 2021*”, bổ sung dấu chấm (.) sau căn cứ và đề nghị lưu ý cần xác định cơ quan trình dự thảo là Sở Nội vụ hay Liên Đoàn lao động tỉnh để quy định tại căn cứ cuối cùng cho phù hợp.

3. Đề xuất điều chỉnh Điều 1 dự thảo Quyết định như sau:

**“Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng giải thưởng Tôn Đức Thắng trên địa bàn tỉnh An Giang.”.

4. Điều 2 dự thảo quy định:

“**Điều 2.** *Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.*”. Đề nghị điều chỉnh hiệu lực của dự thảo Quyết định đảm bảo phù hợp theo quy định tại khoản 48 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và khoản 1 Điều 74 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cụ thể:

“48. *Sửa đổi, bổ sung Điều 151 như sau:*

“**Điều 151. Thời điểm có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật**

1. *Thời điểm có hiệu lực của toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng không sớm hơn 45 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương; không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;..*

**Điều 74. Trình bày quy định về hiệu lực thi hành**

1. *Hiệu lực thi hành của văn bản phải được xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực của văn bản.*”.

#### **IV. Dự thảo Quy chế**

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, lấy ý kiến của Sở Nội vụ về việc tên giải thưởng tại dự thảo Quyết định trùng lặp với giải thưởng đã được ban hành hành tại Quyết định số 148/2004/QĐ-UB ngày 07/6/2004 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành giải thưởng cấp Thành phố mang tên Chủ tịch Tôn Đức Thắng có phù hợp theo quy định về khen thưởng hay không.

2. Đề nghị điều chỉnh bố cục trình bày các Điều tại dự thảo Quy chế theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

3. Điều 2, đề nghị rà soát bổ sung quy định tên giải thưởng tại Điều này.

4. Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 9

a) Đề xuất điều chỉnh 04 điều trên thành 01 điều tại dự thảo Quy chế.

b) Rà soát bỏ quy định “...*Người được bình chọn phải là người tiêu biểu xuất sắc để các lực lượng cán bộ, đoàn viên, CNVLD trong tỉnh An Giang noi gương học tập và được nhân rộng ở các đơn vị trên địa bàn tỉnh.*” tại Điều 4, do nội dung này không phải là nguyên tắc xét chọn.

c) Điều 6

- Bổ sung lý do quy định “*tiền thưởng kèm theo trị giá từ 15.000.000.*”, vì sao không quy định giá trị giải thưởng cụ thể. Trường hợp quy định như dự thảo thì thẩm quyền xác định cụ thể mức tiền thưởng khi trao giải là đối tượng nào.

- Rà soát điều quy định “*Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh*” thành “*Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh*”.

5. Điều 7

Đề xuất điều chỉnh cụm từ “*dứt điểm từng năm*” thành “*theo từng năm*”.

## 6. Điều 8

a) Bổ sung cụm từ “*(trừ trường hợp cá nhân đã chết)*” vào sau đoạn 2 Điều 8 dự thảo.

b) Đoạn 2 dự thảo quy định: “*Căn cứ vào kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định việc cá nhân kê khai gian dối thành tích...*”, đề nghị làm rõ cơ quan có thẩm quyền tại dự thảo là cơ quan nào.

c) Bổ quy định: “*Trường hợp cá nhân đã được khen thưởng mà sau đó có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về việc có sai phạm, khuyết điểm trong khoảng thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng theo quy định (trừ những cá nhân đã hy sinh, tử trận).*”.

d) Đoạn cuối dự thảo quy định: “*Sau khi có quyết định hủy bỏ, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm thu hồi hiện vật khen thưởng giao nộp về cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng cùng cấp; số tiền thu nộp vào ngân sách nhà nước hoặc quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định.*”.

- Đề nghị xác định “*quyết định hủy bỏ*” hay “*quyết định thu hồi*”, cụm từ “*thu hồi hiện vật*” hay “*thu hồi hiện vật và tiền thưởng*”.

- “*Số tiền thưởng nộp vào ngân sách nhà nước hoặc quỹ thi đua khen thưởng theo quy định*”, đề nghị giải trình thêm lý do quy định nội dung này, vì sao tiền thưởng thu hồi không nộp vào quỹ khen thưởng của Giải.

## 7. Chương II

a) Đề nghị điều chỉnh tên chương II dự thảo “**CƠ CẤU THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG**” thành “**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG**”.

### b) Điều 10

- Đề nghị rà soát, làm rõ quy định số lượng thành viên hội đồng từ 10 – 15 thành viên, tuy nhiên cơ cấu kèm theo chỉ có 13 cơ quan.

- Điều chỉnh lập từ tại quy định: “*Trên cơ sở tiêu chuẩn chấm điểm xếp hạng (đính kèm Quy chế), Hội đồng xét chọn có trách nhiệm xét chọn các cá nhân xuất sắc, tiêu biểu.*”. Đồng thời, điều chỉnh nội dung này sang Điều 11 dự thảo quy định thẩm quyền của Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

c) Khoản 2 Điều 11 dự thảo quy định:

**“Điều 11. Thẩm quyền của Hội đồng xét tặng giải thưởng**

- Phân bổ chỉ tiêu và cơ cấu thành phần trao tặng Giải thưởng.

- Công bố kết quả giải thưởng trên các phương tiện thông tin báo chí.”

- Đề nghị làm rõ nội dung phân bổ chỉ tiêu và thành phần trao tặng giải thưởng. Đồng thời, thẩm quyền này giao cho Hội đồng xét tặng Giải thưởng có

đảm bảo tính minh bạch của văn bản quy phạm pháp luật hay không, có cần thiết quy định cụ thể nội dung này tại dự thảo Quy chế hay không.

- Rà soát cụm từ “*Công bố kết quả giải thưởng trên các phương tiện thông tin báo chí*” hay “*Đề nghị công bố kết quả trên các phương tiện thông tin đại chúng*”.

d) Điều 12 dự thảo quy định:

**“Điều 12. Cơ quan Thường trực Hội đồng xét chọn giải thưởng**

- *Tiếp nhận, tổng hợp và thẩm định hồ sơ trình Hội đồng xét tặng giải thưởng xem xét.*”.

- Đề nghị rà soát cụm từ “**xét chọn**” hay “**xét tặng**” tại tên Điều 12 dự thảo.

- Làm rõ trách nhiệm “*thẩm định hồ sơ*” của cơ quan thường trực là thực hiện nhiệm vụ gì, do việc thực hiện xét chọn hồ sơ là nhiệm vụ của Hội đồng xét tặng giải thưởng.

### 8. Chương III

a) Đề xuất điều chỉnh tên Chương từ “**ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG**” thành “**XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG**”.

b) Điều 13, điều chỉnh bố cục thành 02 Điều, quy định điều kiện xét chọn và tiêu chuẩn xét chọn.

c) Khoản 1 Điều 13 dự thảo quy định:

**“1. Điều kiện:**

....

- *Cá nhân đoàn viên công đoàn là cán bộ kỹ thuật, công nhân, đội ngũ y bác sỹ, nhà giáo, người lao động tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”.*

- *Có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp, đạo đức nghề nghiệp; không vi phạm nội quy, quy chế đơn vị, không vi phạm pháp luật, không tham gia tệ nạn xã hội, không tham gia, lôi kéo khiêu nại tập thể. Tranh chấp lao động hoặc đình công không đúng quy định của pháp luật.*”.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ “*phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”*” được thực hiện xét chọn như thế nào.

- Điều chỉnh quy định: “*Có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp, đạo đức nghề nghiệp; không vi phạm nội quy, quy chế đơn vị, không vi phạm pháp luật, không tham gia tệ nạn xã hội, không tham gia, lôi kéo khiêu nại tập thể. Tranh chấp lao động hoặc đình công không đúng quy định của pháp luật.*” sang quy định về tiêu chuẩn xét chọn tại khoản 2 Điều 13 dự thảo.

Đồng thời, rà soát có cần thiết quy định: “*không vi phạm pháp luật, không*

tham gia tệ nạn xã hội, không tham gia, lôi kéo khiếu nại tập thể. Tranh chấp lao động hoặc đình công không đúng quy định của pháp luật” hay không vì tại khoản 2 Điều 13 dự thảo quy định: “*gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.*”.

d) Mục 2.2.2. dự thảo quy định:

*“2.2.2. Đối với đoàn viên công đoàn là cán bộ kỹ thuật, công nhân lao động tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo*

*- Đối tượng tham gia xét chọn Giải thưởng là kỹ sư phải trực tiếp là tác giả (hoặc đồng tác giả) của ít nhất một đề tài khoa học, giải pháp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật đã được ứng dụng vào thực tiễn có tổng giá trị làm lợi hoặc tiết kiệm từ 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) trở lên.*

*- Đối tượng tham gia xét chọn Giải thưởng là công nhân trực tiếp sản xuất phải 03 năm liên tục có giải pháp, sáng kiến có giá trị làm lợi từ 100.000.000 (một trăm triệu đồng) trở lên được doanh nghiệp quyết định công nhận và khen thưởng.*

*- Đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (đối tượng đang làm việc tại doanh nghiệp nhà nước) hoặc 01 trong 02 danh hiệu: “Lao động giỏi”, “Đoàn viên công đoàn xuất sắc” (đối với đối tượng đang làm việc tại doanh nghiệp nhà nước).”.*

*- Đề nghị rà soát quy định: ““2.2.2. Đối với đoàn viên công đoàn là cán bộ kỹ thuật, công nhân lao động tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, do nội dung này đã được quy định tại khoản 1 Điều 13 điều kiện xét thưởng.*

*- Tiêu chuẩn về giá trị của đề tài, vì sao đối với đối tượng là kỹ sư thì quy định: “đề tài khoa học, giải pháp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật đã được ứng dụng vào thực tiễn có tổng giá trị làm lợi hoặc tiết kiệm từ...”, còn đối với công nhân trực tiếp sản xuất thì yêu cầu: “phải 03 năm liên tục có giải pháp, sáng kiến có giá trị làm lợi từ 100.000.000 (một trăm triệu đồng) trở lên...”. Đồng thời, làm rõ “giá trị làm lợi” tại quy định trên được xác định như thế nào.*

*- Tiêu chuẩn “Đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (đối tượng đang làm việc tại doanh nghiệp nhà nước) hoặc 01 trong 02 danh hiệu: “Lao động giỏi”, “Đoàn viên công đoàn xuất sắc” (đối với đối tượng đang làm việc tại doanh nghiệp nhà nước).” áp có áp dụng chung cho tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng của kỹ sư và công nhân trực tiếp sản xuất hay không. Trường hợp áp dụng chung đề nghị điều chỉnh quy định rõ áp dụng cho 02 đối tượng nêu trên.*

đ) Mục 2.2.3 đề nghị rà soát tương tự đề xuất đối với mục 2.2.2. Đồng thời, đề nghị xác định tính khả thi của việc yêu cầu “*giá trị làm lợi*” của sáng kiến, giải pháp tại quy định này khi áp dụng đối với nhóm đối tượng là cán bộ, đoàn viên, y, bác sỹ, nhà giáo giữ chức danh lãnh đạo quản lý tạ dự thảo. Vì theo ý

kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo, việc xét duyệt sáng kiến cho các cá nhân đang công tác trong ngành ứng dụng trong thực tiễn quản lý, giảng dạy không thể hiện lợi ích bằng tiền cụ thể (trường hợp đối tượng cán bộ, đoàn viên, y, bác sỹ, nhà giáo được cơ quan có thẩm quyền thống nhất là đối tượng áp dụng của dự thảo Quy chế - được xét tặng Giải thưởng Tôn Đức Thắng).

đ) Rà soát việc sử dụng cụm từ “*Đối tượng tham gia xét chọn Giải thưởng*” tại mục 2.2 khoản 2 Điều 13 dự thảo vì bị thừa.

e) Khoản 3 Điều 13 dự thảo quy định:

“3. *Số lượng, phương pháp xét chọn giải thưởng:*

a. *Số lượng trao tặng: Giải thưởng Tôn Đức Thắng được xét tặng không quá 10 cá nhân tiêu biểu, xuất sắc nhất tại mỗi đợt tổ chức trao giải.*

b. *Phương pháp xét chọn: Hội đồng xét tặng Giải thưởng tổ chức việc chấm chọn căn cứ theo tiêu chuẩn chấm điểm, xếp hạng (đính kèm Quy chế).”*

- Quy định số lượng xét tặng giải thưởng cho mỗi đợt, đề nghị điều chỉnh sang Chương I quy định chung của giải thưởng (có thể điều chỉnh cùng với quy định tại Điều 4, 5, 6, 9 dự thảo). Bổ cụm từ “*Số lượng trao tặng*”.

- Đề nghị bỏ quy định: “*Phương pháp xét chọn: Hội đồng xét tặng Giải thưởng tổ chức việc chấm chọn căn cứ theo tiêu chuẩn chấm điểm, xếp hạng (đính kèm Quy chế).*” Vì nội dung này đã được quy định tại Điều 10 dự thảo.

g) Điều 14 dự thảo quy định:

**“Điều 14. Quy trình xét chọn**

*Bước 1: Căn cứ Quy chế xét tặng Giải thưởng, Ban chấp hành Công đoàn cơ sở phối hợp lãnh đạo, Ban Giám đốc đơn vị, doanh nghiệp tổ chức bình chọn các cá nhân tiêu biểu đề nghị Công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét.*

*Bước 2: Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên cơ sở tổ chức bình xét, lựa chọn những cá nhân tiêu biểu đạt tiêu chuẩn theo quy định: Hoàn chỉnh hồ sơ, danh sách đề nghị gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh.*

*Bước 3: Bộ phận thư ký tổng hợp, thẩm định lập danh sách các trường hợp đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định trình Thường trực Hội đồng cho ý kiến trước khi trình Hội đồng xét chọn Giải thưởng xem xét, chấm điểm.*

*Bước 4: Hội đồng xét chọn Giải thưởng tiếp tục chấm điểm, xếp hạng. Trên cơ sở kết quả của Hội đồng xét chọn, Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp Ban thi đua khen thưởng tỉnh, Sở Nội vụ tổng hợp trình UBND tỉnh ban hành Quyết định công nhân và khen thưởng các cá nhân đạt Giải thưởng.”*

- Bước 1, Bước 2: đề nghị rà soát điều chỉnh thành 01 bước, theo hướng: Căn cứ Quy chế xét tặng Giải thưởng, Ban chấp hành Công đoàn cơ sở lập cơ sở gửi về Công đoàn cơ sở cấp trên gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Bước 3: Đề nghị bổ sung lý do vì sao phát sinh bước thẩm định hồ sơ đã đủ tiêu chuẩn, điều kiện và phải trình Thường trực Hội đồng cho ý kiến trước khi trình Hội đồng xét thưởng: “*Bộ phận thư ký tổng hợp, thẩm định lập danh sách các trường hợp đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định trình Thường trực Hội đồng cho ý kiến trước khi trình Hội đồng xét chọn Giải thưởng xem xét, chấm điểm.*”. Vì, các hồ sơ đủ điều kiện đều được trình Hội đồng xét tặng giải thưởng xem xét, đảm bảo nguyên tắc tại Điều 4 dự thảo.

- Bước 4 quy định: “*UBND tỉnh ban hành Quyết định công nhận và khen thưởng các cá nhân đạt Giải thưởng*”, tuy nhiên, quy định này chưa thống nhất với quy định tại đoạn 1 Điều 11 dự thảo về thẩm quyền của Hội đồng xét tặng giải thưởng: “*Quyết định việc trao tặng giải thưởng hoặc thu hồi giải thưởng.*”

h) Điều 15 dự thảo quy định:

**“Điều 15. Thủ tục hồ sơ đề nghị**

- Căn cứ đối tượng, tiêu chuẩn Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở phối hợp lãnh đạo, Giám đốc doanh nghiệp bình chọn các cá nhân tiêu biểu nhất để đề nghị công đoàn cấp trên xem xét.

- Thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng (03 bộ) theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017, gồm có:

+ Tờ trình của cấp trình khen thưởng.

+ Biên bản họp kèm danh sách.

+ Báo cáo thành tích theo mẫu số 02 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Ngoài ra các trường hợp xét tặng Giải thưởng đề nghị cần đính kèm hồ sơ minh chứng gồm Bản sao các quyết định, giấy chứng nhận của các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; các danh hiệu thi đua hoặc các văn bản có liên quan đến các danh hiệu thợ giỏi, bàn tay vàng,...

+ 01 tấm ảnh chân dung (9x12) hoặc 01 ảnh chụp trong lúc làm việc tại đơn vị.”.

- Đề nghị rà soát quy định: “*Căn cứ đối tượng, tiêu chuẩn Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở phối hợp lãnh đạo, Giám đốc doanh nghiệp bình chọn các cá nhân tiêu biểu nhất để đề nghị công đoàn cấp trên xem xét.*” nội dung này đã được quy định tại Điều 14 dự thảo.

- Thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng dẫn chiếu theo quy định của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, tuy nhiên, phát sinh yêu cầu thành phần hồ sơ ngoài Nghị định, cụ thể:

+ Ngoài ra các trường hợp xét tặng Giải thưởng đề nghị cần đính kèm hồ sơ minh chứng gồm Bản sao các quyết định, giấy chứng nhận của các sáng



*kiến, cải tiến kỹ thuật; các danh hiệu thi đua hoặc các văn bản có liên quan đến các danh hiệu thợ giỏi, bàn tay vàng, ...*

*+ 01 tấm ảnh chân dung (9x12) hoặc 01 ảnh chụp trong lúc làm việc tại đơn vị.”.*

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát các quy định về **thành phần hồ sơ** nêu trên, **quy trình xét chọn** tại Điều 14 và **Biểu mẫu Báo cáo thành tích** kèm theo dự thảo Quy chế, đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 14 những hành vi bị nghiêm cấm tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi tại khoản 4 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật):

*“4. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 14 như sau:*

*“4. **Quy định thủ tục hành chính trong** thông tư, thông tư liên tịch, quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, **quyết định của Ủy ban nhân dân**, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này.”.*

## 9. Chương IV

a) Chương IV chỉ có 01 điều, do đó đề nghị không bố trí thành 01 Chương riêng.

b) Điều 16 quy định:

**“Điều 16. Trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức có liên quan**

*1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng*

*- Là cơ quan chủ trì tổ chức xét Giải Thưởng Tôn Đức Thắng.*

*- Chỉ đạo cơ quan thường trực Hội đồng xét chọn Giải thưởng phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức xét Giải thưởng.*

*2. Thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng*

*Các thành viên tham gia Hội đồng xét tặng Giải thưởng có trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ có liên quan theo quy định trong quy chế này....”.*

Rà soát sự trùng lặp quy định trách nhiệm của Hội đồng xét tặng Giải thưởng tại khoản 1, khoản 2 Điều 16 so với Điều 10, Điều 11 dự thảo. Đồng thời, điều chỉnh trách nhiệm của thành viên Hội đồng sang Điều 10 dự thảo Quy chế.

10. Bổ sung quyền ký ban hành dự thảo Quy chế, theo mẫu số 18 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

11. Tiêu chuẩn chấm điểm kèm theo dự thảo Quy chế

a) Đề nghị điều chỉnh hình thức trình bày theo mẫu số 44 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

b) Đề nghị bỏ thông tin cá nhân trước mục 1 dự thảo.

c) Giải thích thêm lý do vì sao phải xây dựng bảng tiêu chí này, đảm bảo tính thống nhất với quy định tại Điều 13 dự thảo, vì theo Điều 13 cá nhân đạt các điều kiện, tiêu chuẩn sẽ được Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

d) Mục 1.1 dự thảo có nội dung đánh giá phân loại sáng kiến, do Hội đồng xét chọn gửi Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá. Việc gửi lấy ý kiến có đảm bảo nguyên tắc hoạt động của Hội đồng, có làm phát sinh thêm trình tự, thủ tục hay không. Đề nghị cơ quan soạn thảo đánh giá, rà soát lại các quy định trên.

đ) Trường hợp xác định là cần thiết ban hành tiêu chí này, cần đưa vào biểu bảng để thuận tiện cho việc áp dụng. Đồng thời, bỏ thẩm quyền ký ban hành.

### **V. Dự thảo Tờ trình**

Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh Tờ trình thành Tờ trình dự thảo Quyết định, theo mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP. Đồng thời, bổ sung cơ sở pháp lý để ban hành Quyết định vào sự cần thiết ban hành tại dự thảo Tờ trình.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

**GIÁM ĐỐC**

**Cao Thanh Sơn**